

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH G**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày 28-02-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C , TỈNH G**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Liêu,
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Xuân Toàn.
2. Bà Mai Thị Thanh Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thuý - Thư ký Toà án nhân dân huyện C , tỉnh G .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C , tỉnh G tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Xây - Kiểm sát viên,

Ngày 28 tháng 02 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện C , tỉnh G , xét xử sơ thẩm C khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 70/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 2 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị M , sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn H , thị trấn N , huyện C , tỉnh G .

Chỗ ở hiện nay: 715 Trần Hưng Đạo, thành phố Q , tỉnh B .

2. Bị đơn: Anh Hồ Chí C , sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn H , thị trấn N , huyện C , tỉnh G .

Các đương sự đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Huỳnh Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Sau thời gian tìm hiểu, được hai bên gia đình đồng ý, anh chị tổ chức đám cưới và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N , huyện C , tỉnh G vào ngày 05/5/2015. Cuộc sống vợ chồng sau khi kết hôn hạnh phúc được 05 năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên tính cách không hợp nhau, quan điểm sống khác nhau nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Cuộc sống vợ chồng từ đây không còn hạnh phúc. Chị cảm thấy cuộc sống vợ chồng

không thể tiếp tục được nữa, mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 11/2020 cho đến nay. Do đó, chị M đề nghị quý Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Chí C .

Về con chung: Anh chị có 01 người con chung:

Hồ Chí D , sinh ngày 13/12/2016 (Nam),

Hiện con chung đang sinh sống cùng với anh Hồ Chí C tại thôn H , thị trấn N , huyện C , tỉnh G . Chị M yêu cầu Tòa án giải quyết giao cho anh C nuôi dưỡng con chung là Hồ Chí D . Chị có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, đơn xin xét xử vắng mặt bị đơn anh Hồ Chí C trình bày:

Về hôn nhân: Anh C đề nghị Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G giải quyết cho anh được ly hôn với chị Huỳnh Thị M . Anh nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, anh chị đã sống ly thân từ tháng 12/2020 cho đến nay.

Về con chung: Anh chị có 01 người con chung:

Hồ Chí D , sinh ngày 13/12/2016 (Nam),

Hiện con chung đang sinh sống cùng với anh tại thôn H , thị trấn N , huyện C , tỉnh G . Từ tháng 12/2020 cho đến nay chị M không cấp dưỡng thăm nuôi con chung nhưng anh vẫn chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tốt và đầy đủ. Anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được nuôi dưỡng con chung là Hồ Chí D , yêu cầu chị M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án: kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án về cơ bản là đúng pháp luật.

- Về giải quyết vụ án.

Về hôn nhân: Căn cứ theo khoản 1 Điều 56 Luật HNGĐ đề nghị HĐXX xử cho chị Huỳnh Thị M được ly hôn với anh Hồ Chí C .

Về con chung: Cháu Hồ Chí D hiện đang sống cùng anh C , được anh C chăm sóc, nuôi dưỡng đầy đủ. Căn cứ theo Điều 81, 82, 83, 84 Luật HNGĐ đề nghị HĐXX quyết định giao cháu: Hồ Chí D - SN: 13/12/2016 (nam) cho anh C chăm sóc, nuôi dưỡng;

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M có nguyện vọng là cấp dưỡng 1.000.000đ/tháng; anh C thì yêu cầu: 1.500.000đ/tháng. Tuy nhiên, xét thấy hiện chị M không có C việc làm ổn định nên mức cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng là phù hợp. Đề nghị HĐXX xem xét.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 BLTTDS và điểm a khoản 5 Điều 27, điểm a khoản 6 Điều 27 NQ số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, buộc chị Huỳnh Thị M phải chịu án phí DSST là 300.0000 đồng và án phí cấp dưỡng 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Huỳnh Thị M khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G . Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh G thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị M và bị đơn là anh C có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227 của bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị M và anh Hồ Chí C tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N , huyện C , tỉnh G vào ngày 05/5/2015, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh C và chị M tính cách không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống vợ chồng. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 12/2020 cho đến nay mà không còn liên hệ về tình cảm với nhau nữa. Anh C và chị M thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn được. Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân của chị M và anh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; Chị M yêu cầu được ly hôn anh C và được anh C chấp nhận tại đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị M , cho chị M được ly hôn với anh C .

[3.2] Về con chung: Anh chị có 01 người con chung:

Hồ Chí D , sinh ngày 13/12/2016 (Nam),

Hiện tại cháu Hồ Chí D đang ở với anh C và được chăm sóc, nuôi dưỡng tốt mặc dù không có sự cấp dưỡng của chị M ; Xét tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh C có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung là phù hợp với nguyện vọng của chị M và anh C .

Vì vậy, áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xử cho anh Hồ Chí C được nuôi dưỡng con chung là cháu Hồ Chí D , sinh ngày 13/12/2016 (Nam) là hợp lý; Anh C yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng. Chị M có nguyện vọng cấp dưỡng nuôi con mỗi

tháng 1.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy hiện chị M không có C việc làm ổn định, chị đề nghị Tòa án giải quyết chi cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng cùng anh C là hợp lý, cần chấp nhận.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết; nên miễn xét.

[4] **Về án phí sơ thẩm:** Chị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm sung vào C quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thị M .

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị M được ly hôn với anh Hồ Chí C .

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Chí D , sinh ngày 13/12/2016 (Nam) cho anh Hồ Chí C trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình; Chị Huỳnh Thị M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình. Anh C được nhận số tiền này để nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi của số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Miễn xét.

4. Về án phí: Chị Huỳnh Thị M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm và án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0008039 ngày 04/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C , tỉnh G . Chị M còn phải nộp 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án

5. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND thị trấn N ;
- VKS nhân dân huyện C ;
- Chi cục THA huyện C ;
- Sở Tư pháp tỉnh G ;
- Lưu VT/hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hoàng Liêu